

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1992; Nơi cư trú; Tổ dân phố Bãi Ban, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên bắt xe ôm của anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1966, ở tổ dân phố Tiến Phan 2, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên đến nhà anh Dương Quang H, sinh năm 1993, ở tổ dân phố Bùng, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi M chuẩn bị về thì M mượn điện thoại di động đen trắng của H để gọi điện cho anh Nguyễn Quang T xuống đón. Quá trình đợi anh T đi xe xuống đón, M nói với H đến buổi tối sẽ mang ma túy xuống nhà H để sử dụng. Khi anh Nguyễn Quang T đi xe mô tô xuống đón M thì Dương Quang H đi bộ ra đầu ngõ để mua thẻ điện thoại. Trên đường chờ M về nhà, khi anh T chờ M đến đầu ngõ thuộc tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thì M xuống xe và bảo anh T đứng đợi, sau đó M đi bộ vào trong ngõ, cách chỗ anh T đợi khoảng 300m. Tại đây, M gặp một người thanh niên khoảng 30 đến 35 tuổi, không quen biết, có dáng người gầy, cao khoảng 1,65m, đeo khẩu trang. Qua trao đổi M biết người thanh niên này có bán ma túy nên hỏi mua ma túy theo tỷ lệ là 3-3 (tức là M mua của người thanh niên ba viên ma túy hồng phiến và ba gói ma túy dạng đá), người thanh niên đồng ý bán với giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Người thanh niên cầm tiền của M rồi đưa Cho M 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường kẻ đỏ, bên trong đựng ba viên nén hình tròn màu hồng đỏ và ba đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều đựng chất tinh thể màu trắng và các mảnh vụn màu hồng đỏ, M biết đó là số ma túy đá và hồng phiến. Sau khi mua ma túy của người thanh niên, M cất giấu trong người và đi bộ ra chỗ anh T chờ và bảo chờ xuống nhà Dương Quang H. Khi đến nhà H, M xuống xe và đưa cho anh T số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để trả tiền xe ôm, sau khi cầm tiền anh T trả lại M số tiền thừa là 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng), sau đó anh T đi xe mô tô về ngã tư thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên để chờ khách, còn M đi vào sân nhà H thì thấy H không có nhà, M dùng điện thoại gọi thì H nói đang trên đường về nhà, M cầm gói ma túy cất vào ô thoáng trên tường nhà bếp, cùng lúc đó thì M bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên bắt quả tang M về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, M khai mục đích tàng trữ số ma túy để sử dụng. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ tại ô thoáng thứ nhất phía trước bên trái nhà bếp theo hướng từ ngoài nhìn vào 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín 2 đầu, bên trong mỗi đoạn đều đựng chất tinh thể màu trắng và các mảnh vụn màu hồng đỏ (tất cả nghi là ma túy tổng hợp). Số ma túy trên được bảo quản trong một 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” màu vàng và được niêm phong trong 01 (một) phong bì giấy có ký hiệu “QT”, có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Công an thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu bạc đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, có số IMEI1: 352810/09/510734/4; có số IMEI2: 3528811/09/510734/2, khay sim 01 lắp sim Vietl, mặt sau có số 89840480000318883682, khay sim 02 lắp sim Vietl, mặt sau có số 8984048008826976045, lắp 01 (một) thẻ nhớ Micro SD - 512MB, do Nguyễn Tuấn M tự giao nộp.

- Số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng), không kiểm tra thật giả, thu tại túi quần ngoài phía trước bên trái của Nguyễn Tuấn M mặc khi bị bắt.

Ngày 29/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Nguyễn Tuấn M, ở tổ dân phố Bãi Ban, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Dương Quang H, ở tổ dân phố Bùng, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại kết luận giám định số 721/KL-KTHS ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

- 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,299 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng và các mảnh vụn màu hồng đỏ đựng trong 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma túy, có tổng khối lượng 0,240 gam, loại Methamphetamine.

(Tất cả số mẫu vật trên được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng long” màu vàng).

Cáo trạng số 43/KSĐT ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Nguyễn Tuấn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Tuấn M từ 18 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 29/4/2021, tại nhà anh Dương Quang H, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố Bùng, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tuấn M đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,539 gam, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma túy đang là một trong những vấn nạn của xã hội và ngày càng có diễn biến phức tạp, tinh vi hơn, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, suy thoái đạo đức xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật và sự nguy hiểm của ma túy nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Tuấn M là người nghiện ma túy, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về xử lý vật chứng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”:

- Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định 0,287 gam,

- Mẫu tinh thể màu trắng và các mảnh vụn màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,209 gam,

- Vỏ bao gói mẫu sau giám định; Phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu bạc đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, có số IMEI1: 352810/09/510734/4; có số IMEI2: 3528811/09/510734/2, khay sim 01 lắp sim Vietl, mặt sau có số 89840480000318883682, khay sim 02 lắp sim Vietl, mặt sau có số 8984048008826976045, lắp 01 (một) thẻ nhớ Micro SD - 512MB, do Nguyễn Tuấn M tự giao nộp là của bị cáo M và số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng) thu tại túi quần ngoài phía trước bên trái của bị cáo M mặc khi bị bắt là tiền cá nhân do lao động có được, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo M. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin lại nên cần trả lại cho bị cáo nH tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Đối với chiếc điện thoại di động đen trắng của H. Sau khi cho M mượn để gọi, chiếc điện thoại đã bị hư hỏng không sử dụng được, H đã vứt đi, nH H không xác định được ở đâu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm nên không xử lý được.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy cho M có đặc điểm khoảng 30 đến 35 tuổi, có dáng người gầy, cao khoảng 1,65 mét, đeo khẩu trang ở tại khu vực tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra tiến hành xác M, rà soát hệ thống Camera an ninh nH đến nay chưa xác định được người thanh niên đã bán ma túy cho M là ai, ở đâu. Ngày 15/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã quyết định tách phần tài liệu có liên quan đến người thanh niên này để tiếp tục xác M làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Dương Quang H, quá trình điều tra làm rõ anh H không biết việc M cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma túy tại gia đình, nên anh H không vi phạm pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Quang T làm xe ôm chở M đến thôn Hạ Làng Hạ, xã An Dương, huyện Tân Yên thì M bảo dừng xe đợi, M đi vào trong ngõ một lúc rồi ra bảo anh T chở về nhà H, sau đó anh T được M trả 60.000 đồng tiền xe ôm, anh T không biết M mua ma túy của ai, ở đâu, anh T không bán ma túy, không mua ma túy hộ M và cũng không biết M tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Quang T nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo luật định;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Nguyễn Tuấn M 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/4/2021.

Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Tuấn M.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”:

- Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định 0,287 gam,

- Mẫu tinh thể màu trắng và các mảnh vụn màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,209 gam,

- Vỏ bao gói mẫu sau giám định; Phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn M 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu bạc đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, có số IMEI1: 352810/09/510734/4; có số IMEI2: 3528811/09/510734/2, khay sim 01 lắp sim Vietl, mặt sau có số 89840480000318883682, khay sim 02 lắp sim Vietl, mặt sau có số 8984048008826976045, lắp 01 (một) thẻ nhớ Micro SD - 512MB và số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng) NH tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 BLTTHS:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Duyên